

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 27/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 13-5-2022

V/v: Ly hôn.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N- NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lương Mạnh Tường

- Ông Hà Quang Văn

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2022/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022 về việc: “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/QĐ-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Ngô Tiến D, sinh năm 1984

Hộ khẩu: Thôn M, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Hiện anh D đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

Chị H, anh D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 01 năm 2022 và bản tự khai, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và Anh Ngô Tiến D kết hôn năm 2021 có đăng ký tại UBND xã Gi. Trước đó chị và Anh Ngô Tiến D đều đã có gia đình và đã ly hôn. Tuy nhiên sau khi kết hôn với nhau chỉ sinh sống được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D chơi bời, cờ bạc. Bản thân anh D đã nhiều lần phải đi chấp hành án về các loại tội khác nhau. Nay xét thấy không thể sống chung với anh

Dững, vì vậy chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện N giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Ngô Tiến D.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đối với bị đơn Anh Ngô Tiến D: Do anh Đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, vì vậy Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các Thông báo và giấy báo của Tòa án cho anh D tại Trại tạm giam, tuy nhiên anh D không có ý kiến và xin gia hạn đợi anh chấp hành án xong về giải quyết.

Ngày 26/01/2022 Tòa án nhân dân huyện N đã thụ lý vụ án, quá trình giải quyết Tòa án chị Hiền có đơn xin từ chối hòa giải, anh D vắng mặt, vì vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được, vụ án được đưa án xét xử theo thủ tục chung.

Tại đơn xin xử vắng mặt, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là xin ly hôn với Anh Ngô Tiến D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Gia Thủy, huyện N, tỉnh Ninh Bình nên Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình thụ lý vụ án là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. **Về nội dung:** Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa Chị Nguyễn Thị H và Anh Ngô Tiến D là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên hai bên chỉ chung sống được với nhau thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D chơi bời, cờ bạc. Bản thân anh D đã nhiều lần phải đi chấp hành án về các tội khác nhau. Điều đó chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa hai bên chỉ còn tồn tại về mặt hình thức, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hiền với anh D là có căn cứ, phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2]. Về con chung: Không có con chung.

[2.3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Các điều 147, 227, 228, 238, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng: - Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị H. Xử lý hôn giữa Chị Nguyễn Thị H và Anh Ngô Tiến D.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hiền đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003507 ngày 26/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H và Anh Ngô Tiến D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã Gi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH